TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2019/HSST.
Ngày: 12-03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư;

Ông Hoàng Trung Trọng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:*Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/HSST, ngày 14-02-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày01-03-2019 đối với bị cáo:

Lò Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 2000; tại xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: La Ha; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn T (Đã chết) và bà Lường Thị D, sinh năm: 1984; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiên án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 10-12-2018, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***) Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L**: Ông Cầm Trọng Thủy – Trợ giúp viên pháp lý - thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 10-12-2018, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn L, trú tại: Bản N, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong có chứa một ít cục bột màu trắng nghi là Heroin (L khai là Heroin), có trọng lượng 0,14 gam. Rút 0,10 gam ký hiệu L1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy, còn lại 0,04 gam ký hiệu L2 nhập kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 58, ngày 14-12-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: " Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là chất ma túy, loại chất Heroin; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam loại Heroin". (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lò Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 10-12-2018, Lò Văn L đón xe buýt từ khu vực xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La ra ngã ba TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La chơi. Khi xuống xe buýt Lợi có gặp một người bạn tên là Lò Văn H, trú tại: Bản N, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, qua nói chuyện H rủ L cùng góp tiền mua ma túy cùng sử dụng, L đồng ý và đưa cho H số tiền là 25.000^{đ}. Sau đó H chở L đi mua ma túy bằng một chiếc xe máy của H (L không nhớ rõ biển kiểm soát). Khi đến khu vực bản NH, xã TM, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La H dừng xe bảo L đứng đợi, còn H đi bộ vào trong bản tìm mua Heroin. Khoảng 10 phút sau, H quay lại bảo L xuống chân cầu NH để cùng nhau sử dụng Heroin, H lấy gói Heroin vừa mua được ra, san ra một ít để H và L cùng sử dụng. Số Heroin còn lại H chia thành 2 gói và mỗi gói đều được gói bằng nilon màu trắng, H lấy 1 gói và đưa cho L 1 gói, rồi H điều khiển xe máy đi về đâu thì L không biết, còn L giấu gói Heroin vào gấu quần sóc bên phải đang mặc và đi bộ dọc theo đường QL6A để đón xe buýt về nhà. Khi L đi đến khu vực bản HN, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ cùng vật chứng như đã nêu.

Bản cáo trạng số: 14/CT-VKS, ngày 14-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn L về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án từ 14 – 16 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-12-2018.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn Lợi.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,04 gam ma túy ký hiệu L2 + 01(một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn L: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn L mức án thấp nhất trong khung hình phạt và miễn án phí HSST cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Ngày 10-12-2018, Lò Văn L; trú tại: Bản N, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi tàng trữ trái phép 01(Một) gói ma túy có trọng lượng 0,14 gam, qua giám định là Heroin. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định :

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……..

c) Hêrôine, côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn L, tàng trữ trái phép chất ma tuý với số lượng không lớn, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma tuý và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức án phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với bị cáo Lò Văn L.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đấu, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Lò Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xét lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Song nhân thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma tuý nhưng do coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn L đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn L còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn L khai góp tiền mua cùng một người thanh niên tên Lò Văn H, trú tại: Bản N, xã CL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La vào ngày 16-12-2018 mục đích để cùng nhau sử dụng. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xác định tại địa chỉ như trên không có ai tên là Lò Văn H. Do chỉ có lời khai duy nhất của Lợi, ngoài ra không có chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô, loại xe DREAM, màu sơn nâu, yếm xe màu trắng là phương tiện mà đối tượng Lò Văn H chở Lò Văn L đi mua ma túy. Quá

trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu không làm rõ được đối tượng H nên Cơ quan điều tra không đề cập vấn đề xử lý.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[3]. Về vật chứng vụ án: Đối với 0,04 gam ma túy ký hiệu là L2 + 01(một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ xét không còn giá trị sử dụng cần tuyên tiêu hủy. Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí**:** Gia đình bị cáo Lò Văn L có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2018. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn L 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-12-2018 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiêu hủy 0,04 gam ma túy + 01(một) mảnh nilon màu trắng + 01 (một) vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu. Các vật chứng trên được niêm phong trong cùng một phong bì thư có viền xanh đỏ**.**

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Văn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Thị Hương